TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2018/HS-PT
Ngày 26 - 3 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Dũng

Các Thẩm phán: Ông Phạm Trung Tuấn

Ông Võ Văn Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Nhi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 15/2018/TLPT – HS ngày 08 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Võ Văn N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2017/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

Bị cáo có kháng cáo:

Võ Văn N (SH), sinh năm 1971 tại Bến Tre; nơi cư trú: Ấp V, xã V1, huyện B, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Đ (đã chết) và bà Phạm Thị Ph; vợ Trần Thị L; có 02 con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29-5-2017 cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Văn T - Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn N là chú của Võ Nhựt T, cả hai cùng đăng ký thường trú tại ấp V, xã V1, huyện B, tỉnh Bến Tre. N và T thường cãi nhau trong việc hát karaoke mở

âm thanh lớn. Khoảng 13 giờ ngày 28-5-2017, N tổ chức uống rượu tại nhà cùng với Khá Ngọc H và Võ Văn M, M ra về trước. Khoảng 18 giờ cùng ngày, N và H nghỉ uống rượu, N kêu H vào nhà mở nhạc để hát karaoke. Lúc này, T và Võ Phước B đang uống rượu tại nhà của T, nhà T cách nhà của N khoảng 20 mét. T nghe tiếng nhạc mở lớn từ nhà của N nên đi ra cự cãi và thách thức nhau. T nói "Mày ngon mày qua đây", N trả lời "Tao qua là tao đâm mày", sau đó T và N đi ra đường bê tông trước nhà, T cầm theo 01 lưỡi hái là dụng cụ cắt cỏ đến nơi N đứng, cả hai tiếp tục cự cãi thách thức nhau; T cầm lưỡi hái bổ trúng người N ở vùng ngực trái rồi trở vào nhà tiếp tục uống rượu với B, N cũng đi về nhà, tiếp tục cự cãi. Sau đó, N xuống nhà sau lấy 01 con dao Thái Lan đi về phía nhà T, T lấy đoạn gỗ vuông cạnh cầm trên tay chạy về hướng của N. H đi theo N, B đi theo T để can ngăn. B giật đoạn gỗ của T nhưng không được, H nắm tay N kêu về nhưng bị N gạt tay ra và xông đến chỗ T. T cầm đoạn gỗ xông đến đánh N, H ôm T lại. Lúc này, N cầm dao trên tay trái xông đến đâm 01 cái trúng vào vùng lưng phải của T, B thấy vậy liền đẩy N và T ra. N bị ngã, B và H đến đỡ N lên thì bị T cầm đoạn gỗ đánh nhiều cái vào cả 03 người làm N bị gãy tay trái, H và B chỉ bị xây xát ngoài da. N đi về nhà được H và Võ Văn D là em của N đưa đi cấp cứu tại Trạm y tế xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre. Riêng T được Võ Nhựt Th là em ruột T đưa đến Trạm y tế xã V1, huyện B cấp cứu nhưng T đã tử vong trước khi vào trạm y tế.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 cán dao bằng gỗ dài 11,9cm, cán dao có cạnh 1,7cm và 1,1cm trên cán dao có 02 chốt kim loại;

- 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm, có 01 bề sắt mũi nhọn, nơi rộng nhất 1,8cm, lưỡi dao bị cong;

- 01 đoạn gỗ dài 85cm, có 04 gốc vuông, mỗi cạnh rộng 04cm, mỗi đầu đoạn gỗ có 02 cây đinh bằng kim loại;

- 01 lưỡi liềm, lưỡi bằng kim loại màu đen, cán bằng nhựa màu xanh;

- 01 quần sọt lửng màu trắng dính nhiều vết màu nâu nghi máu, túi sau bên phải có chữ "Maru";

- 01 áo sơ mi tay dài bằng vải màu xanh, tay áo bên trái có vết rách dài 11cm, có dính nhiều vết màu nâu nghi máu;

- 01 quần dài bằng vải kaki màu đen, trên quần có dính nhiều dị vật;

- 01 quần sọt bằng vải kaki màu trắng kem, trên quần dính nhiều chất màu nâu nghi máu;

- 01 quần ngắn lưng thun màu xám có sọc đỏ, thân quần dính vết màu nâu nghi máu;

- 01 quẹt gas màu trắng, có hình quả táo màu vàng, có chữ "APPLE";

- 01 áo thun nữ cổ tròng, ngắn tay, màu xám có sọc ngang màu đen và hình

tròn màu trắng, dính nhiều vết màu nâu nghi máu;

- 01 đôi dép quai chéo màu đen, mặt trên đế dép có chữ "SPORT" màu đỏ, dính bùn đất;

- Dấu vết màu nâu nghi máu thu tại hiện trường và máu của nạn nhân.

Hiện trường vụ án xảy ra tại phần đất vườn và nhà của Võ Nhựt T ở ấp V, xã V1, huyện B, tỉnh Bến Tre. Cụ thể trên lối đi vào nhà của T về hướng Nam 17,55m có nhiều vết màu nâu nghi máu dạng ứ động còn ẩm ướt, vùng vết màu nâu có kích thước 2,73m x 1,88m cách nhà bị hại T 9,7m, cách nhà N 9,65m; trên vùng vết màu nâu nghi máu có 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm và 01 cán dao bằng gỗ dài 11,9cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 66/TT ngày 09-6-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bến Tre kết luận Võ Nhựt T bị thương tích và nguyên nhân tử vong như sau: Vùng lưng phải có vết thương hình khe, bờ mép sắc gọn, dài 02cm, rộng 0,7cm, sâu thấu vào trong khoang ngực; chiều hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên, từ phải qua trái, xuyên qua liên sườn 7, 8, thấu vào khoang ngực phải, làm thủng thùy dưới phổi phải, gây xẹp phổi; khoang ngực phải chứa nhiều máu loãng. Kết luận: Bị hại Võ Nhựt T chết do suy tuần hoàn, suy hô hấp cấp do vết thương vùng lưng phải gây thủng và xẹp phổi phải, chảy máu vào khoang ngực.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 160-617/TgT ngày 23-6-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre kết luận: Võ Văn N bị 01 vết thương phần mềm ngực trái khoảng liên sườn 4 đến 6 dài 10cm đã lành, sẹo kích thước 10cm x 0,1cm, tỷ lệ thương tật 04%; 01 vết thương 1/3 dưới cẳng tay trái dài 01cm, biến dạng cẳng tay trái, gãy 1/3 xương trụ trái, tỷ lệ thương tật 06%; 01 vết thương phần mềm ngang xương ức khoảng liên sườn 4, 5 dài 10cm đã lành, sẹo kích thước 08cm x 0,1cm, tỷ lệ thương tạt 02%. Tổng tỷ lệ thương tật 12%.

Tại kết luận giám định số 1961/C54B ngày 20-7-2017 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Không phát hiện dấu vết máu dính trên lưỡi dao gửi giám định.

Tại bản cáo trạng số 18/KSĐT-TA ngày 16-10-2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Võ Văn N về "Tội giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2017/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn N phạm "Tội giết người".

[1] Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Võ Văn N (SH) 13 (Mười ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 29-5-2017.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 11/12/2017 bị cáo Võ Văn N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện viện kiểm sát đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt .

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hành vi phạm tội của bị cáo do bị kích động về tinh thần và người bị hại cũng có lỗi. Giữa bị cáo và người bị hại đã có mâu thuẫn từ trước chính bị hại đã có những lời lẽ thách thức đồng thời đã có hành vi dùng lưỡi hái và cây gỗ gây thương tích cho bị cáo mất 12 % sức lao động, vì vậy trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét lại vật chứng của vụ án và xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên phúc thẩm với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm cơ bản phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người đại diện hợp pháp của người bị hại, về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận ngày 28 tháng 5 năm 2017 Võ Văn N đã có hành vi dùng dao nhọn (loại dao Thái Lan) gây tử vong cho bị hại Võ Nhựt T. Hành vi mà bị cáo thực hiện là hành vi nguy hiểm xã hội xâm phạm đến tính mạng của người bị hại là khách thể đặc biệt quan trọng được pháp luật hình sự ưu tiên bảo vệ. Mặt khác còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy rằng: Giữa bị cáo và bị hại đã xảy ra mâu thuẫn từ trước đó chưa được giải quyết. Ngày xảy ra sự việc hai bên lại thách thức đánh nhau, người bị hại đã có những lời nói thiếu tế nhị và chính bị hại là người dùng lưỡi liềm bổ vào ngực gây thương tích cho bị cáo. Như vậy mặc dù bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ nhưng trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nên kháng cáo của bị cáo được HĐXX chấp nhận.

Kết luận của đại diện viện kiểm sát đề nghị hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt là chưa xem xét tình tiết bị hại cũng có một phần lỗi nên không được hội đồng xét xử chấp nhận.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ được HĐXX chấp nhận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị .

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Võ Văn N, sửa bản án sơ thẩm số 19/2017/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;

Tuyên bố bị cáo Võ Văn N phạm tội" giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Võ Văn N (SH) 12 (mười hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29-5-2017.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị .

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Công an tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Cục THADS tỉnh Bến Tre;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bến Tre (1); tống đạt cho bị cáo (1);
- Lưu VP (3), HS (2),(HTKN).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thanh Dũng